

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành
Đảng bộ tỉnh về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh
kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ, phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 11/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức triển khai thí điểm Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững - Năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bắc Mê lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng Chương trình thực hiện nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 01/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy*) như sau:

I- THỰC TRẠNG, SỰ CẦN THIẾT

Cuối năm 2020 trên địa bàn huyện Bắc Mê có tổng số 11.144 hộ; trong đó có trên 80% dân số sinh sống bằng nghề nông nghiệp; tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn cao, công tác giảm nghèo chưa bền vững⁽¹⁾.

Huyện có diện tích tự nhiên rộng (*trên 85.600 ha*) và có tiềm năng lợi thế về vị trí, đất đai cho phát triển nông nghiệp, hình thành các vùng sản xuất

¹ Số hộ nghèo thời điểm năm 2020: 3.045 hộ, chiếm tỷ lệ 27,32%, số hộ cận nghèo: 2.771 hộ, chiếm tỷ lệ 24,87%; số hộ thoát nghèo trong năm 2020: 543 hộ; Số hộ tái nghèo và nghèo phát sinh mới trong năm 2020: 314 hộ.

tập trung, nhất phát triển kinh tế vườn hộ nhưng chưa được khai thác có hiệu quả. Kinh tế vườn hộ chủ yếu là vườn tạp, quy mô diện tích vườn còn nhỏ, thiếu liên kết với các hộ liền kề, không xác định được cây, con chủ lực; giá trị kinh tế vườn thấp, chủ yếu để phục vụ cho nhu cầu của gia đình, chưa trở thành hàng hóa để nâng cao thu nhập cho hộ; bố trí không gian vườn thiếu khoa học, việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật còn rất ít.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Kinh tế nông nghiệp, trong đó kinh tế vườn hộ gắn bó lâu dài với phong tục tập quán canh tác của Nhân dân trong huyện, phát triển kinh tế vườn hộ là giải pháp rất quan trọng để giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập cho người dân.

2. Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy (*là cơ hội để phát triển*), tạo sự thống nhất cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

3. Quán triệt quan điểm chỉ đạo của tỉnh trong quá trình thực hiện: "*Không nóng vội, không thành tích, dễ làm trước, khó làm sau*", nhất là việc làm thay đổi tư duy, nhận thức, phong tục, tập quán của người dân về cải tạo vườn tạp, chuyển đổi từ cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế thấp sang các loại cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế cao.

4. Có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến thôn, các hộ gia đình để phân công hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo cải tạo vườn tạp gắn với mục tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện bằng các việc làm cụ thể như hỗ trợ về ngày công, vật tư, giống, phân bón, chuyển giao khoa học kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm...

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Cả giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện đối với ít nhất 500 vườn⁽²⁾, gắn với các giải pháp về giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập cho người dân, phấn đấu huyện Bắc Mê trở thành huyện phát triển về nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, kinh tế vườn rừng (*theo Nghị quyết Đảng bộ tỉnh và huyện*), hình thành vùng sản xuất tập trung, chuyên canh gắn với các sản phẩm OCOP từ nông nghiệp; đưa huyện phát triển bền vững trong các huyện 30a, phấn đấu đến năm 2025 là một trong năm huyện trong tỉnh có số lượng hộ tham gia Đề án và giải ngân đạt cao nhất.

² Theo giao chỉ tiêu tại Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án cải tạo vườn tạp để phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Năm 2021:** Thực hiện mỗi xã, thị trấn thực hiện ít nhất 3 vườn (*nhất là chú trọng công tác xây dựng vườn mẫu*) để thực hiện thí điểm theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 11/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá vào cuối năm 2021. Mỗi đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn chỉ đạo thực hiện ít nhất 01 vườn.

- **Giai đoạn 2022 – 2025:** Tổ chức nhân rộng trên địa bàn toàn huyện theo nhu cầu đăng ký của các hộ nghèo, cận nghèo; phát động phong trào rộng khắp đến tất cả các hộ có điều kiện trên địa bàn huyện phát triển kinh tế vườn hộ.

IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Năm 2021

1.1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết 05

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị (thực hiện lồng ghép với Kế hoạch số 22-KH/HU, ngày 14/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về học tập, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, các văn bản về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp (*Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu xây dựng Kế hoạch và hoàn thành trước 30/01/2021*).

- Tổ chức Hội nghị tập trung quán triệt đến lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, xã, thôn bản về Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết 05; các cơ chế chính sách của tỉnh nêu tại Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là về đối tượng, định mức, thời gian vay, điều kiện vay, phân công nhiệm vụ cho cấp xã (*Ban Tuyên giáo tham mưu cho Ban chỉ đạo hoàn thành trước ngày 15/02/2021*).

1.2. Thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện do đồng chí Bí thư Huyện ủy làm Trưởng ban chỉ đạo; thành viên gồm các đồng chí Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; tổ chức họp Ban Chỉ đạo để thông qua quy chế, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

1.3. Tổ chức Lễ phát động cấp huyện triển khai thực hiện Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ xong trước ngày 30/01/2021 (*xây dựng Kế hoạch riêng trình Thường trực Huyện ủy*).

1.4. Đối với các xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã):

- Thành lập Ban chỉ đạo cấp xã do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã là Phó Ban; Chủ tịch Ủy

ban nhân dân xã là Phó Ban Thường trực; thành viên gồm các đồng chí lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, Bí thư chi bộ thôn, tổ trên địa bàn...; xây dựng và ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo xong trước ngày 05/02/2021.

- Tổ chức Lễ phát động thực hiện Đề án gắn với Kế hoạch tổ chức Tết trồng cây xuân Tân Sửu 2021, Ngày hội xuống đồng trên địa bàn; thời gian tổ chức phát động xong trước ngày 21/02/2021 (*Tức 10/01 âm lịch, khi tổ chức có mời tổ công tác phụ trách xã dự*).

- Thực hiện quy trình cho vay đối với hộ nghèo, cận nghèo theo Hướng dẫn số 51/HD-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết 58/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh theo 4 bước³, bảo đảm đúng đối tượng, kịp thời, phát huy hiệu quả vốn vay.

1.5. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 11/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức triển khai thí điểm Đề án năm 2021, ưu tiên việc lồng ghép các nguồn lực cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, lồng ghép các chương trình mục tiêu, nguồn vốn hợp pháp từ phần hỗ trợ sản xuất như 30a, 135, đa dạng hóa sinh kế, sự nghiệp nông nghiệp hàng năm cho thực hiện Nghị quyết 05, nhất là đối với các cây, con ngắn ngày như rau, củ, quả, dược liệu, lợn, dê, gia cầm, thủy sản.. gắn thực hiện Nghị quyết với nguồn vốn sự nghiệp, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (*như hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường, bố lán nền nhà thuộc tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư...*), chương trình "nhà sạch - vườn đẹp - công trình vệ sinh" (***thời gian thực hiện xong trước 15/02/2021***); xây dựng kế hoạch cho các hộ tham quan, học tập kinh nghiệm vườn mẫu, tập huấn kiến thức về kỹ thuật làm vườn, kỹ thuật nuôi trồng.

1.6. Thường trực Ban Chỉ đạo họp hàng tháng, Ban Chỉ đạo huyện họp hàng quý nghe Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả triển khai; tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm vào cuối năm 2021.

2. Giai đoạn 2022 – 2025: Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo việc nhân rộng trên địa bàn toàn huyện gắn với kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, tổ chức giao ban hàng tháng theo quy chế, định kỳ sơ kết.

³ Bước 1: Xuống gia đình các hộ nghèo tuyên truyền về chính sách của Đề án, các bước thực hiện, định hướng ý tưởng cải tạo vườn (*ý tưởng quy hoạch, giải pháp sử dụng vốn vay, trồng các loại cây con, hướng dẫn về kỹ thuật nuôi trồng, chăm sóc, thu hoạch...*); Bước 2: Thành lập Hội đồng thẩm định cấp xã theo hướng dẫn để thẩm định các hộ có nhu cầu vay; Bước 3: Lập danh sách các hộ nghèo, cận nghèo đủ điều kiện gửi Ngân hàng Chính sách huyện để thẩm định; Bước 4: Tổ chức phát động (các thành phần cấp xã, các hộ gia đình của thôn...) xuống giúp đỡ hộ gia đình cải tạo vườn đối với tất cả các hộ tham gia Đề án sau khi hộ được giải ngân; chụp ảnh hiện trạng vườn trước và sau khi cải tạo; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn quá trình thực hiện của hộ.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm; định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Giao Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chỉ đạo huyện lãnh đạo tổ chức thực hiện Chương trình; giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa và tổ chức thực hiện.

3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện tham mưu kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình;

4. Văn phòng Huyện ủy chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Tổ công tác phụ trách huyện,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn Phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Người ký: Bùi Văn Tuân
Email: BVTuan@HuBacme
Cơ quan: Huyện ủy Bắc Mê
Thời gian ký: 02.02.2021
14:13:38 +07:00

Bùi Văn Tuân